

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/2023/QĐST- KDTM

Từ Sơn, ngày 27 tháng 09 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 05 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 81/2023/TLST- KDTM ngày 09 tháng 08 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh Huyền, chức vụ: Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN theo văn bản ủy quyền số 26B/2022/UQ-CTHĐQT ngày 01/04/2022

Người đại diện ủy quyền lại: Ông Đào Minh H và ông Trịnh Thế A, chuyên viên xử lý nợ; Địa chỉ: Số 34, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, theo văn bản ủy quyền số 536/2023/UQ-VPBank ngày 19/6/2023.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975 và vợ là bà Trần Thị H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Số 86, khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và thẻ tín dụng theo các Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2206145990816 ngày 06/7/2022; Phụ lục hợp đồng số: 01/PLHĐ ngày 06/7/2022; Hợp đồng cho vay số: LN2207256311941 ngày 08/08/2022; Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín

dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 14/6/2022 đã ký giữa VPBank chi nhánh Bắc Ninh và ông Nguyễn Thanh H bà Trần Thị H vào ngày 19/11/2023. Dư nợ tạm tính đến hết ngày 18/09/2023 là 9.935.462.869 đồng gồm: Nợ gốc 8.392.494.275 đồng; Nợ lãi 1.474.705.124 đồng; Phạt chậm trả lãi 68.263.470 đồng;

Ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H tiếp tục phải trả tiền lãi theo đúng thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng kể từ ngày 19/09/2023 cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 48, tờ bản đồ số 21, diện tích 102,9m² tại khu phố Lê Hồng Phong, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 101131 do UBND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 27/01/2022 cho bà Chu Thị D. Ngày 09/02/2022 chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H theo hợp đồng thế chấp số: 5990816/TC ngày 04/7/2022; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số: 01/PLHĐ ngày 04/08/2023 đã ký giữa ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H và VPBank chi nhánh Bắc Ninh.

Án phí và chi phí tố tụng: Ông H, bà H phải chịu 58.968.000 án phí dân sự sơ thẩm. Ông H bà H phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 3.000.000 đồng tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp.

Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 58.500.000 đồng tại biên lai thu số: AA/2022/0000594 ngày 09/08/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Từ Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhàn

